

HOẠT ĐỘNG MẠNG LƯỚI THÚ Y CƠ SỞ TỈNH BẮC GIANG – MỘT MÔ HÌNH MỚI

Nguyễn Văn Cẩm, Nguyễn Đăng Khải

Hội Thú y Việt Nam

Bắc Giang là tỉnh miền núi trung du vùng Đông Bắc Việt Nam. Phía bắc và đông bắc giáp tỉnh Lạng Sơn, phía tây và tây bắc giáp tỉnh Thái Nguyên, phía nam và đông nam giáp các tỉnh Bắc Ninh, Quảng Ninh. Diện tích đứng thứ 34, dân số đứng thứ 17, chăn nuôi đứng trong top 10 trong 63 tỉnh / thành phố của cả nước. Bắc Giang có một số trục giao thông quan trọng chạy qua như quốc lộ 1A và đường sắt Hà Nội – Lạng Sơn; quốc lộ 31, quốc lộ 37 nối Bắc Giang với Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, đường thủy theo sông Thương, sông Cầu và sông Lục Nam. Vị trí địa lý đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế nói chung, chăn nuôi nói riêng với các tỉnh đồng bằng sông Hồng, các tỉnh Đông Bắc ... Bắc Giang được thiên nhiên ưu đãi thuận lợi để phát triển chăn nuôi, đàn bò thường xuyên có trên 66 nghìn con, đàn trâu trên 131 nghìn con, đàn lợn trên 704 nghìn con, đàn gia cầm trên 15 triệu con và là vành đai cung cấp thực phẩm cho thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, với tình hình địa lý đa dạng như trên nếu không làm tốt công tác thú y sẽ rất khó trong quản lý dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

Nhận thức được vai trò quan trọng của công tác thú y các cấp chính quyền trong tỉnh luôn quan tâm xây dựng và củng cố. Có thể thấy hoạt động công tác thú y của tỉnh Bắc Giang chia thành 2 giai đoạn: trước năm 2009 và giai đoạn 2009 đến nay.

Trước năm 2009: Bắc Giang đã xây dựng được đội ngũ thú y tương đối vững mạnh trong toàn tỉnh và đặc biệt là mạng lưới thú y cơ sở. Mạng lưới thú y cơ sở (xã, phường, thị trấn và thôn, bản) đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo vệ an toàn dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm tại cơ sở. Vì thực tế mọi hoạt động của ngành chăn nuôi, thú y đều xuất phát điểm từ cơ sở như phòng chống dịch, quản lý kinh doanh vật tư thú y đến chuyên giao khoa học kỹ thuật về chăn nuôi thú y... Từ năm 2000 Sở Nông nghiệp & PTNT đã có huy động dẫn số 25/NN – PTNT – HD về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tiêu chuẩn cán bộ, chế độ sinh hoạt với cán bộ phụ trách chuyên ngành thú y. Theo hướng dẫn, mức phụ cấp của cán bộ thú y cơ sở bằng 1/3 mức lương của Phó chủ tịch xã (hệ số lương của PCT UBND xã là: 1,95). Chi cục thú y chỉ trả trực tiếp thông qua Trạm thú y các huyện, thành phố. Việc tuyển chọn thú y cơ sở thông qua hội nghị hiệp thương giữa UBND các xã, phường, thị trấn với các Trạm thú y huyện. Sau khi hoàn thiện danh sách, Chi cục thú y ký hợp đồng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có thời hạn 1 năm với từng nhân sự (tổng số 230 người/ 230 phường, xã, thị trấn/ toàn tỉnh). Chi cục thú y quản lý thống nhất từ tuyển tỉnh, huyện đến thú y cơ sở, hàng năm có sơ kết, tổng kết, kiểm điểm công tác cuối năm với từng cán bộ thú y cơ sở, do vậy sự quản lý cán bộ tương đối chặt chẽ và hiệu quả. Về thú y thôn, bản một số địa phương đã có chế độ thù lao do UBND xã hoặc hợp tác xã chi trả. Tuy nhiên, lực lượng này chưa được quản lý và điều hành do chưa có nguồn kinh phí để chi trả phụ cấp cho họ nên lực lượng này chỉ tham gia theo các đợt triển khai tiêm phòng, chống dịch tại địa phương khi chính quyền và trường thú y yêu cầu.

Đánh giá quá trình hoạt động của mạng lưới thú y cơ sở thời gian này của Chi cục thú y như sau:

Về ưu điểm: Đã quản lý chặt chẽ, toàn diện hoạt động của đội ngũ trường thú y xã, phường, thị trấn theo một phương thức thống nhất có hiệu lực và hiệu quả. Hoạt động của hệ thống thú y cơ sở đã có những đóng góp quan trọng trong công tác quản lý nhà nước

về thú y như: Phát hiện, khai báo kịp thời dịch bệnh với chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn cấp trên; tham gia tích cực trong lĩnh vực thực hiện các biện pháp chuyên môn phòng, chống, dập dịch tại địa phương. Phối hợp thực hiện các hoạt động khác về quản lý công tác thú y tại địa phương bao gồm: Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, quản lý thuốc thú y và công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Có sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của cơ quan thú y từ tỉnh tới xã, phường, thị trấn. Việc chi trả phụ cấp trực tiếp cho cán bộ thú y cơ sở là một trong những động lực hết sức quan trọng trong việc quản lý và điều hành, giằng buộc mạng lưới thú y cơ sở với cơ quan quản lý qua hình thức chi trả phụ cấp gắn liền với kết quả công tác, nhiệm vụ được phân công.

Về tồn tại: Năng lực của đội ngũ thú y trưởng các xã còn nhiều hạn chế, chưa được đào tạo bài bản, nhất là trình độ quản lý nhà nước về công tác thú y nên hiệu quả công tác còn chưa cao. Chưa phát huy hết vai trò, tác dụng quan trọng ở cơ sở đặc biệt trong việc giám sát, phát hiện dịch bệnh tại địa bàn và công tác tham mưu cho chính quyền cơ sở công tác quản lý nhà nước về thú y. Sự quản lý điều hành của một số trạm thú y huyện với mạng lưới thú y cơ sở còn chưa khoa học từ khâu tuyển chọn đến điều hành hoạt động nên chưa phát huy hết khả năng của đội ngũ này.

Về nguyên nhân: Trình độ chuyên môn, quản lý của đội ngũ thú y trưởng ở nhiều cơ sở chưa đồng đều, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, đặc biệt tập trung ở các huyện miền núi. Đội ngũ thú y trưởng được tuyển chọn từ môi trường hoạt động theo hình thức dịch vụ tự do chuyển sang thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước nên còn yếu. Thiếu cơ chế chính sách thống nhất đối với hoạt động của đội ngũ thú y viên nên các nhiệm vụ về thú y tại cơ sở chỉ do thú y trưởng đảm nhiệm. Chính quyền nhiều cơ sở chưa thực sự quan tâm đến công tác thú y, các hoạt động về thú y nhiều khi khoán trắng cho cán bộ thú y thực hiện. Chế độ chi trả phụ cấp cho đội ngũ thú y quá thấp, chưa tương xứng với công việc phải thực hiện; chưa có chế độ lâu dài về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội nên chưa thực sự trở thành động lực để họ gắn bó với ngành, hăng say công tác để hoàn thành nhiệm vụ.

Từ năm 2009 đến nay: Khắc phục những tồn tại và để đáp ứng nhu cầu phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hoá ngày càng tăng trong giai đoạn mới, ngày 18/3/2009 UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 19/ 2009/QĐ - UBND về việc sửa đổi, bổ sung quy định về số lượng, tiêu chuẩn, chế độ chính sách và công tác quản lý đối với cán bộ thú y cơ sở; theo đó ở mỗi xã, phường, thị trấn được bố trí một cán bộ thú y trưởng có trình độ chuẩn đại học (về lâu dài) hưởng lương theo bảng cấp, có đóng bảo hiểm xã hội và được hưởng các chế độ khác của Nhà nước như cán bộ, công chức; mỗi thôn, bản có 1 thú y viên hưởng phụ cấp bằng trưởng ngành trong thôn. Cán bộ thú y cơ sở được UBND các huyện, thành phố giao cho Trạm thú y quản lý, điều hành và chi trả chế độ hàng tháng; theo dõi, quản lý các khoản chi trả khác theo chế độ bảo hiểm xã hội . Đây là bước đổi mới đột phá tái cơ cấu lại mạng lưới thú y cơ sở tỉnh Bắc Giang.

Sau một thời gian thực hiện đến nay Quyết định số 19 của UBND tỉnh Bắc Giang, công tác quản lý đối với cán bộ thú y cơ sở; đội ngũ thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh đã được kiện toàn; tổng số cán bộ là 230/230 xã, phường, thị trấn đã được ký hợp đồng lao động và hưởng chế độ theo trình độ đào tạo được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế . Hiện nay trình độ cán bộ thú y cơ sở tương đối đồng đều và có trình độ từ trung cấp trở lên . Cán bộ có trình độ đại học : 38/230 chiếm 16,5%; cán bộ có trình độ cao đẳng , trung cấp: 192/230 chiếm 83,48% ở xã, phường, thị trấn. Công tác tuyển

chọn thú y thôn, bản tới nay, nhiều địa phương đã hoàn thành việc tuyển chọn lực lượng thú y thôn, bản đủ mỗi thôn, bản có 1 cán bộ thú y phụ trách và có phụ cấp rõ ràng hàng tháng theo Quyết định của Chủ tịch UBND huyện, thành phố theo hệ số 0,3 so với mức lương cơ bản.

Sau khi hệ thống mạng lưới thú y được củng cố, cơ cấu lại mạng lưới thú y cơ sở đã phát huy khá tốt trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trên địa bàn; đặc biệt với đội ngũ thú y trưởng các xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ được giao đã thu được những kết quả:

Công tác chuyên môn:

- Công tác tham mưu, xây dựng kế hoạch: Đây là một công tác có ý nghĩa rất quan trọng vì kết quả công tác thú y phụ thuộc rất nhiều vào sự chỉ đạo, phối hợp của cấp chính quyền cơ sở. Về cơ bản, theo chương trình kế hoạch công tác của Chi cục thú y, các trạm thú y, bước đầu đội ngũ thú y trưởng đã làm được nhiệm vụ tham mưu cho UBND xã, phường, chính quyền cơ sở trong việc chỉ đạo thực hiện các công tác về thú y tại địa phương, thông qua việc xây dựng kế hoạch về phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

- Nhiệm vụ quản lý giám sát, báo cáo dịch bệnh: Dưới sự quản lý của Chi cục thú y, trưởng thú y các xã, phường, thị trấn đã báo cáo kịp thời những diễn biến về tình hình dịch bệnh tại cơ sở cho UBND xã, phường, thị trấn, trạm thú y huyện và Chi cục thú y, vì vậy công tác phát hiện dịch sớm để xử lý đã rất có hiệu quả. Theo quy định, tại cơ sở nếu sau 3 ngày có dịch xảy ra mà thú y cơ sở không có báo cáo là bị khiển trách, phê bình của Chi cục thú y.

- Thực hiện kiểm tra vệ sinh thú y, sản phẩm động vật: Đội ngũ thú y trưởng có đóng góp rất tích cực và thu được kết quả tốt, nhờ họ, gần 100% các chợ, tụ điểm có kinh doanh, buôn bán động vật, sản phẩm động vật đã được tiến hành KTVSTY và duy trì thường xuyên thành nếp.

- Thực hiện tiêm phòng: Theo sự chỉ đạo của Chi cục thú y, thực hiện kế hoạch tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm; mạng lưới thú y cơ sở đã đóng góp to lớn trong việc tiêm phòng cho đàn vật nuôi theo định kỳ hàng năm, từng bước thực hiện việc tiêm phòng khép kín cho đàn gia súc, gia cầm nuôi mới, từ đó hạn chế được dịch bệnh xảy ra; đặc biệt trong vài năm gần đây, việc tiêm phòng cúm gia cầm và lở mồm long móng đã được thực hiện rất nghiêm túc và đạt kết quả cao.

- Thực hiện chuyển giao KHKT: thú y cơ sở đã thực hiện các chương trình chuyển giao, áp dụng KHKT trong công tác bảo vệ đàn gia súc theo các dự án, đề tài. Tham gia việc tổ chức tập huấn, tuyên truyền trong công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi rất hiệu quả.

Công tác thông tin, báo cáo

- Tham gia tích cực trong việc phát hiện, điều trị bệnh cho đàn vật nuôi tại địa bàn.

- Thông tin, báo cáo về tình hình dịch bệnh kịp thời và chính xác. Giúp cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn xử lý kịp thời tại chỗ với các diễn biến phức tạp của dịch bệnh xảy ra trên các địa bàn.

Công tác hội họp, giao ban, tập huấn.

Trạm thú y các huyện tổ chức họp giao ban hàng tháng định kỳ vào các ngày từ 15-20 hàng tháng theo kế hoạch. Ngoài ra còn có các cuộc họp khẩn cấp theo yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn. Nội dung của các buổi họp cơ bản là: Hướng dẫn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về chăn nuôi - thú y. Chi cục thú y tập huấn các kiến thức, tiến bộ kỹ thuật trong

công tác phòng chống dịch bệnh và phương pháp hoạt động. Tham mưu cho UBND xã thành lập Ban chăn nuôi - thú y xã gồm các thú y viên có đủ điều kiện hoạt động theo hướng dẫn của trạm thú y huyện, thành phố. Đánh giá kết quả (ưu, khuyết điểm) về nhiệm vụ được giao cho UBND xã, phường, thị trấn và trạm thú y huyện, thành phố. Thực hiện quản lý hoạt động của mạng lưới thú y thôn, bản tại xã.

Đánh giá quá trình hoạt động của mạng lưới thú y cơ sở thời gian này của Chi cục thú y như sau:

Về ưu điểm: Đã bổ sung cho ngành thú y lực lượng thú y cơ sở có trình độ chuyên môn tương đối đồng đều từ trung cấp trở lên, đủ năng lực có thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Lực lượng thú y cơ sở đã có chính sách đãi ngộ hợp lý nhất, hoàn chỉnh nhất từ trước tới nay là nền móng cho chuyên ngành thú y xây dựng mạng lưới thú y cơ sở vững chắc, lâu dài. Tiền lương chi trả theo bảng cấp chuyên môn được đào tạo phù hợp yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của trưởng thú y cấp cơ sở và kích thích cán bộ thú y cơ sở không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ. Lực lượng thú y viên (thú y thôn, bản) tuy chưa được tuyển chọn đầy đủ song bước đầu các địa phương đã chi trả phụ cấp hợp lý tạo niềm tin vào chế độ nhà nước và khuyến khích được sự đam mê phát huy khả năng nghề nghiệp của mỗi cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Về tồn tại: Còn một số địa phương, nhất là các huyện, xã miền núi vẫn chưa hoàn thành công tác tuyển chọn, còn thiếu lực lượng thú y so với thực tế tại địa phương. Mặc dù đã có đội ngũ thú y hoàn thiện song hiện nay trạm thú y các huyện, thành phố rất bỡ ngỡ về công tác quản lý, chi trả chế độ cho cán bộ thú y cơ sở, còn tồn tại 4 hình thức chi trả chế độ cho thú y cơ sở khác nhau trong tỉnh. Trạm thú y các huyện, thành phố hiện nay không có cán bộ làm công tác chuyên ngành kế toán mà do cán bộ kỹ thuật kiêm nhiệm, do vậy rất khó khăn trong việc thanh quyết toán chế độ cho cán bộ và quản lý, theo dõi sổ BHXH.

Trong khuôn khổ dự án Abt ký kết với Hội thú y Việt Nam , được sự tài trợ của USAID – Hoa Kỳ. Hội Thú y Việt Nam đã đi khảo sát ở nhiều tỉnh (Bắc Giang, Hưng Yên, Hải Phòng, Thái Bình, Hà Nội, Hà Nam, Quảng Trị, Cần Thơ, Kiên Giang) về cách tổ chức, hoạt động, chế độ chính sách, cách quản lý... của mạng lưới thú y cơ sở và thấy rằng mỗi nơi có một hình thức tổ chức, có chế độ chính sách đặc thù riêng nhưng tựu chung các tỉnh đều bám sát theo công văn số 1569/TTg-NN ngày 19/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc: “hỗ trợ đối với nhân viên thú y cấp xã , theo đó đồng ý nguyên tắc để các địa phương thực hiện hỗ trợ cho nhân viên thú y cấp xã bằng hệ số 1 so với mức lương tối thiểu hiện hành”. Duy nhất chỉ có tỉnh Bắc Giang hiện nay có hình thức tổ chức, chế độ chính sách... đột phá đưa những người hoạt động thú y cơ sở theo hình thức hoạt động chuyên trách được hưởng lương, được nâng lương, đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội giống như “viên chức nhà nước”. Chúng tôi đã đến tận xã để khảo sát và thấy rằng *đây là một mô hình tiên tiến hoạt động thú y ở cơ sở rất hiệu quả, có sự điều hành thống nhất mạng lưới thú y cơ sở trong toàn huyện, toàn tỉnh*. Trạm thú y huyện có quyền điều động thú y cơ sở từ xã này sang xã khác trong điều kiện cần thiết, khẩn cấp như khi tiêm phòng, chống dịch... hoặc điều động, bổ sung lực lượng thú y cho các xã yếu, kém. Tuy nhiên, đây là mô hình còn rất mới mẻ về tổ chức, về hoạt động , về chế độ chính sách, về cách quản lý của mạng lưới thú y cơ sở một tỉnh nhưng đã được thực hiện đến nay trên 3 năm. Vì vậy, các cơ quan chức năng về quản lý nhà nước cần theo dõi, giúp đỡ và tổng kết rút kinh nghiệm để đưa ra chủ trương chung về xây dựng mạng lưới thú y cơ sở thống nhất và bền vững trong toàn quốc ./.

